

Số: /2026/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**DỰ THẢO 2**  
**28/10/2026****THÔNG TƯ****Quy định về tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú, dịch vụ căng tin trong  
cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông**

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú, dịch vụ căng tin trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông.

**Chương I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định về yêu cầu, quy trình và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú cho trẻ em mầm non, học sinh (sau đây gọi chung là học sinh) và yêu cầu tổ chức dịch vụ căng tin trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Thông tư này áp dụng đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục) có tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú, dịch vụ căng tin; các cơ sở cung cấp dịch vụ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan. Thông tư này không áp dụng đối với các cơ sở giáo dục thuộc quản lý của lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân.

## **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Bữa ăn nội trú, bán trú là bữa ăn được tổ chức cho học sinh trong thời gian học tập, sinh hoạt tại cơ sở giáo dục nhằm cung cấp năng lượng và các chất dinh dưỡng cho học sinh, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

2. Dịch vụ căng tin là hoạt động dịch vụ được tổ chức trong khuôn viên cơ sở giáo dục để cung cấp thực phẩm, thức ăn, đồ uống cho học sinh bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật. Dịch vụ căng tin theo quy định tại Thông tư này không bao gồm hoạt động cung cấp hàng hóa và các sản phẩm khác.

3. Cơ sở cung cấp dịch vụ là tổ chức, cá nhân thực hiện một hoặc một số hoạt động cung cấp thực phẩm, dịch vụ nấu ăn hoặc cung cấp suất ăn, dịch vụ căng tin cho cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật.

4. Hình thức tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú trong cơ sở giáo dục bao gồm:

a) Cơ sở giáo dục tự tổ chức nấu ăn là hình thức cơ sở giáo dục chủ động bố trí nhân sự, cơ sở vật chất, mua nguyên liệu, thực phẩm và tổ chức chế biến, nấu ăn tại cơ sở giáo dục để phục vụ học sinh;

b) Cung cấp dịch vụ nấu ăn là hình thức cơ sở cung cấp dịch vụ bố trí nhân sự, mua nguyên liệu, thực phẩm và tổ chức chế biến, nấu ăn tại cơ sở giáo dục để phục vụ học sinh;

c) Cung cấp suất ăn là hình thức cơ sở cung cấp dịch vụ chế biến, nấu ăn ở ngoài cơ sở giáo dục và vận chuyển suất ăn đến cơ sở giáo dục để phục vụ học sinh.

## **Điều 3. Yêu cầu tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú**

1. Cơ sở giáo dục tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phù hợp với loại hình hoạt động và điều kiện thực tế. Cơ sở giáo dục mầm non, trường phổ thông nội trú, trường phổ thông dân tộc nội trú và trường phổ thông dân tộc bán trú thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, tổ chức bữa ăn theo quy định áp dụng đối với từng loại hình trường. Cơ sở giáo dục khác thực hiện việc tổ chức bữa ăn theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định; trường hợp được giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền thì thực hiện đúng nội dung, phạm vi và điều kiện của văn bản giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền hợp pháp. Việc giao nhiệm vụ, ủy quyền không thay thế trách nhiệm trực tiếp của cơ sở giáo dục trong bảo đảm an toàn cho học sinh tại trường.

2. Bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, vệ sinh, phòng, chống bệnh truyền nhiễm và hướng dẫn của Bộ Y tế tương ứng với từng hình thức tổ chức.

3. Thực đơn được xây dựng theo hướng dẫn chuyên môn về dinh dưỡng của Bộ Y tế và Chương trình giáo dục theo cấp học; bảo đảm cân đối, phù hợp với lứa

tuổi, định mức suất ăn, số bữa ăn tổ chức tại cơ sở giáo dục, nhu cầu năng lượng, tỷ lệ các chất sinh năng lượng và một số chất dinh dưỡng thiết yếu.

4. Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, không phân biệt đối xử trong tổ chức bữa ăn; tôn trọng và xem xét chế độ ăn đặc thù, tình trạng bệnh lý của học sinh phù hợp với điều kiện thực tế, yêu cầu chuyên môn và quy định của pháp luật.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác cơ sở dữ liệu theo hướng liên thông, dùng chung của ngành Giáo dục và địa phương phù hợp với điều kiện thực tế. Việc thu thập, xử lý, khai thác, chia sẻ và lưu giữ thông tin, dữ liệu phải đúng mục đích, trong phạm vi cần thiết, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật.

6. Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong lựa chọn cơ sở cung cấp dịch vụ, ký kết, quản lý và thực hiện hợp đồng. Bảo đảm phối hợp giữa cơ quan quản lý, cơ sở giáo dục và cơ sở cung cấp dịch vụ; thực hiện kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền và tạo điều kiện để cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh tham gia giám sát.

#### **Điều 4. Yêu cầu tổ chức dịch vụ căng tin**

1. Cơ sở giáo dục căn cứ nhu cầu, điều kiện cơ sở vật chất và quy định của pháp luật để quyết định tổ chức dịch vụ căng tin đáp ứng các điều kiện an toàn thực phẩm đối với loại hình kinh doanh dịch vụ theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Khu vực dịch vụ căng tin phải được bố trí tại vị trí phù hợp, bảo đảm vệ sinh, an toàn, thuận tiện cho việc phục vụ và không ảnh hưởng đến hoạt động giáo dục. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ sử dụng tại căng tin phải đáp ứng yêu cầu về vệ sinh, an toàn thực phẩm, phù hợp với hình thức tổ chức và quy mô hoạt động.

3. Việc lựa chọn cơ sở cung cấp dịch vụ căng tin được thực hiện theo thẩm quyền và quy định của pháp luật về đấu thầu, quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

4. Thực phẩm, đồ ăn, đồ uống kinh doanh trong căng tin phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, nhãn hàng hóa, hạn sử dụng theo quy định; bảo đảm các yêu cầu về bảo quản, chất lượng, an toàn theo quy định về an toàn thực phẩm và hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế.

## **Chương II**

### **QUY TRÌNH TỔ CHỨC BỮA ĂN NỘI TRÚ, BÁN TRÚ**

#### **Điều 5. Xây dựng kế hoạch tổ chức**

1. Trước mỗi năm học, cơ sở giáo dục căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, xác định nhu cầu tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú theo từng nhóm: học sinh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt được hưởng chính sách theo quy định của Chính phủ hoặc của địa phương hoặc nguồn hỗ trợ hợp pháp khác; học sinh

không thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ có nhu cầu ăn nội trú, bán trú để xây dựng kế hoạch tổ chức theo từng năm học phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh; gửi báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp theo phân cấp để chỉ đạo, quản lý và phục vụ công tác kiểm tra, giám sát; không yêu cầu lập kế hoạch riêng cho từng phân hiệu, điểm trường.

2. Kế hoạch tổ chức phải xác định rõ số lượng học sinh theo từng nhóm; hình thức tổ chức theo từng phân hiệu, điểm trường; điều kiện bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm tương ứng với hình thức tổ chức; dự toán kinh phí theo mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đã được phê duyệt, giá trị hiện vật được hỗ trợ và nguồn hỗ trợ khác nếu có, mức thu dịch vụ từ gia đình học sinh; phương thức thu, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán và công khai tài chính theo quy định; phương án bố trí nhân sự triển khai và trách nhiệm từng bộ phận theo từng phân hiệu, điểm trường.

3. Cơ quan quản lý trực tiếp của cơ sở giáo dục theo phân cấp thực hiện kiểm tra việc đáp ứng các điều kiện tổ chức bữa ăn trước và trong quá trình tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật; không làm phát sinh thủ tục phê duyệt tổ chức bữa ăn ngoài quy định của pháp luật. Khi phát hiện không bảo đảm điều kiện, yêu cầu khắc phục; quyết định hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định tạm dừng hoạt động tổ chức bữa ăn theo quy định của pháp luật. Việc chuyển đổi hình thức tổ chức bữa ăn do chủ thể có thẩm quyền quyết định, bảo đảm đáp ứng điều kiện của hình thức mới và có phương án bảo đảm bữa ăn an toàn cho học sinh.

## **Điều 6. Lựa chọn cơ sở cung cấp dịch vụ**

1. Cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền tổ chức lựa chọn cơ sở cung cấp dịch vụ, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng theo pháp luật về đấu thầu và pháp luật có liên quan. Trường hợp thực hiện theo phân cấp, ủy quyền hoặc giao nhiệm vụ, phải xác định rõ chủ thể, nội dung, phạm vi và trách nhiệm theo văn bản hợp pháp. Hợp đồng phải xác định trách nhiệm cung cấp, giao nhận, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán và xử lý vi phạm. Trường hợp pháp luật cho phép tự quyết định việc mua sắm hoặc việc lựa chọn không thuộc phạm vi bắt buộc áp dụng của pháp luật về đấu thầu, chủ thể thực hiện phải tuân thủ quy định tương ứng, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả và trách nhiệm giải trình. Chủ thể lựa chọn, ký và quản lý hợp đồng được xác định theo Điều 16, Điều 17 Thông tư này và quy định áp dụng đối với từng loại hình cơ sở giáo dục.

2. Tiêu chí lựa chọn cơ sở cung cấp dịch vụ phải phù hợp với hình thức tổ chức bữa ăn, quy mô phục vụ và quy định của pháp luật; làm rõ năng lực cung cấp số lượng suất ăn hằng ngày, điều kiện an toàn thực phẩm, nguồn gốc và khả năng truy xuất thực phẩm, điều kiện bảo quản, vận chuyển, chất lượng dịch vụ và phương án xử lý sự cố. Các tiêu chí lựa chọn phải đáp ứng yêu cầu tại Điều 3 Thông tư này.

3. Cơ quan, đơn vị thực hiện lựa chọn công khai kết quả lựa chọn theo quy định của pháp luật. Cơ sở giáo dục công khai tên, địa chỉ, thông tin liên hệ của cơ sở cung cấp dịch vụ được lựa chọn; loại dịch vụ, thời gian cung cấp, giá dịch vụ và các nội dung cần thiết để cha mẹ học sinh giám sát chất lượng bữa ăn. Việc công khai được thực hiện trước khi cung cấp dịch vụ và cập nhật khi có thay đổi, bằng hình thức thuận tiện tiếp cận, bảo đảm quy định về bảo mật thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

### **Điều 7. Xây dựng và công khai thực đơn**

1. Cơ quan, đơn vị thực hiện ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng hoặc cơ sở giáo dục nếu tự tổ chức nấu ăn chủ trì, phối hợp cơ sở cung cấp dịch vụ nấu ăn, cung cấp suất ăn xây dựng hoặc thống nhất thực đơn theo ngày, theo tuần đáp ứng yêu cầu tại khoản 3, Điều 3 Thông tư này.

2. Cơ quan, đơn vị thực hiện ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng hoặc cơ sở giáo dục nếu tự tổ chức nấu ăn công khai thực đơn theo ngày, theo tuần trước khi tổ chức bữa ăn; cập nhật kịp thời khi có thay đổi. Hình thức công khai phải thuận tiện để cha mẹ học sinh và cơ quan có thẩm quyền tiếp cận, giám sát.

### **Điều 8. Tiếp nhận, bảo quản, chế biến, chia suất ăn, vận chuyển, lưu mẫu thức ăn**

1. Đối với hình thức cơ sở giáo dục tự tổ chức nấu ăn hoặc hình thức cung cấp dịch vụ nấu ăn: Thực hiện tiếp nhận thực phẩm, bảo quản, sơ chế, chế biến, chia suất ăn, kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành.

2. Đối với hình thức cung cấp suất ăn: cơ sở cung cấp dịch vụ được lựa chọn phải tuân thủ các quy định về an toàn thực phẩm, chịu trách nhiệm kiểm soát, kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn tại nơi chế biến theo quy định. Cơ sở giáo dục thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, giám sát, lưu mẫu thức ăn tại nơi sử dụng theo quy định và theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành.

3. Việc giao nhận thực phẩm hoặc suất ăn phải thể hiện rõ tình trạng thực phẩm hoặc suất ăn tại thời điểm giao nhận, thời gian từ khi hoàn thành chế biến đến khi tiếp nhận để đưa học sinh sử dụng, số lượng, thời điểm giao nhận, điều kiện bảo quản và vận chuyển, thông tin phục vụ truy xuất, người giao và người nhận theo quy định. Trách nhiệm cụ thể của các bên phải được xác định trong hợp đồng cung cấp dịch vụ.

### **Điều 9. Phục vụ bữa ăn nội trú, bán trú**

1. Cơ quan, đơn vị thực hiện ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng hoặc cơ sở giáo dục nếu tự tổ chức nấu ăn chủ trì, phối hợp với cơ sở cung cấp dịch vụ tổ chức phục vụ bữa ăn cho học sinh bảo đảm an toàn, vệ sinh, trật tự, thân thiện, phù hợp với độ tuổi; bố trí nhân sự giám sát và kịp thời phát hiện, xử lý tình huống bất thường trước, trong và sau bữa ăn.

2. Trường hợp không được giao thực hiện ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ nấu ăn, cung cấp suất ăn, cơ sở giáo dục có trách nhiệm bố trí địa điểm, cơ sở vật chất phục vụ bữa ăn cho học sinh, cử nhân sự tiếp nhận, giám sát và phối hợp xử lý tình huống bất thường trước, trong và sau bữa ăn.

### **Điều 10. Kiểm tra, giám sát**

1. Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức, chỉ đạo kiểm tra theo thẩm quyền. Cơ quan quản lý giáo dục, y tế và cơ quan liên quan thực hiện kiểm tra theo lĩnh vực, chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; phối hợp kiểm tra liên ngành khi cần thiết theo quy định của pháp luật. Các cơ quan chia sẻ thông tin, sử dụng kết quả kiểm tra để tránh trùng lặp về nội dung, đối tượng và thời gian; bảo đảm việc kiểm tra đột xuất khi có nguy cơ, sự cố hoặc dấu hiệu vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Người đứng đầu cơ sở giáo dục tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện quy trình tổ chức bữa ăn; đối chiếu thực đơn, định lượng và khẩu phần ăn thực tế với nội dung đã công bố, thỏa thuận. Tài liệu kiểm tra, giám sát được lưu trong hồ sơ hiện có theo quy định; không yêu cầu lập thêm hồ sơ riêng ngoài quy định của pháp luật.

3. Cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh tham gia giám sát quy trình tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú, phản ánh, kiến nghị kịp thời với người đứng đầu cơ sở giáo dục hoặc cơ quan có thẩm quyền. Việc tham gia giám sát không thay thế trách nhiệm của cơ sở giáo dục và cơ quan có thẩm quyền.

### **Điều 11. Thông tin, dữ liệu và báo cáo**

1. Thông tin phục vụ quản lý, thống kê, báo cáo về bữa ăn nội trú, bán trú được cập nhật, khai thác sử dụng trên cơ sở dữ liệu của ngành Giáo dục hoặc địa phương; không làm phát sinh phần mềm, hồ sơ, sổ sách hoặc báo cáo riêng, trừ trường hợp pháp luật quy định.

2. Thông tin về tình trạng sức khỏe, dị ứng thực phẩm và chế độ ăn đặc thù của học sinh chỉ được thu thập, sử dụng khi có căn cứ pháp lý phù hợp, nhằm phục vụ trực tiếp việc tổ chức và bảo đảm an toàn bữa ăn nội trú, bán trú; đồng thời, phải xác định rõ phạm vi, đối tượng được tiếp cận và thời hạn lưu giữ thông tin, dữ liệu theo quy định của pháp luật.

### **Điều 12. Xây dựng phương án kiểm soát sự cố về an toàn thực phẩm và chất lượng bữa ăn**

1. Cơ sở giáo dục xây dựng phương án hoặc lồng ghép nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố về an toàn thực phẩm và chất lượng bữa ăn trong phương án bảo đảm an toàn trường học; chủ trì, phối hợp với cơ quan y tế tổ chức diễn tập ứng phó khi có sự cố về an toàn thực phẩm.

2. Khi phát hiện các yếu tố nguy cơ hoặc nghi ngờ xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm, người đứng đầu cơ sở giáo dục quyết định tạm dừng tiếp nhận, sử dụng dịch vụ hoặc hoạt động có liên quan, thực hiện biện pháp dự phòng cần thiết

để hạn chế tối đa việc gián đoạn quá trình tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú và công tác chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh. Thực hiện phương án bảo vệ học sinh và những người bị ảnh hưởng tại cơ sở giáo dục, bao gồm: thông báo ngay cơ quan y tế, cơ quan quản lý và cơ sở cung cấp dịch vụ; thực hiện sơ cứu theo hướng dẫn chuyên môn, chuyển người bị ngộ độc thực phẩm đến ngay cơ sở khám y tế để cấp cứu; bảo quản nguyên trạng thực phẩm, thức ăn, mẫu lưu, nguyên liệu và các hồ sơ, tài liệu liên quan; phối hợp với cơ quan y tế trong điều tra, truy xuất nguồn gốc và xử lý ngộ độc thực phẩm theo quy định; thông tin kịp thời, chính xác cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh.

### **Điều 13. Quản lý kinh phí tổ chức bữa ăn**

1. Kinh phí tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú và các khoản hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; khoản thu dịch vụ do cha mẹ hoặc người giám hộ thanh toán; nguồn tài trợ, viện trợ và nguồn hợp pháp khác khác theo quy định của pháp luật phải được theo dõi, hạch toán, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí theo từng nguồn; bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; không thu của gia đình học sinh phần chi phí đã được ngân sách nhà nước hoặc nguồn hỗ trợ khác bảo đảm.

2. Việc xác định mức thu, mức hỗ trợ, chế độ chi và phân bổ kinh phí thực hiện theo thẩm quyền, chính sách hỗ trợ và quy định của pháp luật. Không huy động, tiếp nhận các khoản đóng góp, hỗ trợ trái quy định.

3. Trường hợp mức hỗ trợ theo chính sách không bảo đảm toàn bộ chi phí bữa ăn, việc thu phần chênh lệch từ gia đình học sinh chỉ được thực hiện khi có căn cứ pháp luật về mức thu dịch vụ và sự đăng ký hoặc thỏa thuận hợp pháp; phải công khai phương án tính toán sau khi trừ đầy đủ phần hỗ trợ. Không được coi việc nộp phần chênh lệch là điều kiện để xét duyệt hoặc chi trả chính sách cho học sinh.

4. Cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân được giao quản lý kinh phí chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán và công khai tài chính theo quy định. Trách nhiệm của các bên trong quản lý kinh phí, thanh toán chi phí bữa ăn được xác định phù hợp với thẩm quyền, nguồn kinh phí, nhiệm vụ được giao và hợp đồng có liên quan.

## **Chương III**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

#### **Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố**

1. Chịu trách nhiệm quản lý, chỉ đạo toàn diện việc tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú và dịch vụ căng tin tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn. Hướng dẫn theo thẩm quyền về nguyên tắc, tiêu chí chuyên môn và quy định phân cấp trách nhiệm

trong việc lựa chọn, ký kết và thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ theo quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của địa phương.

2. Quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định cơ chế, chính sách, mức hỗ trợ (nếu có) và các nội dung về kinh phí tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú theo quy định của pháp luật; chỉ đạo quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, công khai, tiết kiệm, hiệu quả.

3. Chỉ đạo cơ quan quản lý giáo dục, y tế, công an và các cơ quan có liên quan phối hợp quản lý, kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; chú trọng kiểm tra, giám sát quá trình giao nhận, vận chuyển, bảo quản và cung cấp thực phẩm, thức ăn, đồ uống tại các cơ sở giáo dục; chia sẻ kết quả kiểm tra, hạn chế trùng lặp; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc chỉ đạo xử lý nguy cơ, sự cố và hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm.

### **Điều 15. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện Thông tư này; phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan có liên quan tham mưu biện pháp bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, an toàn thực phẩm và chất lượng bữa ăn nội trú, bán trú, dịch vụ căng tin trong cơ sở giáo dục theo quy định.

2. Quản lý, chỉ đạo việc tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú và dịch vụ căng tin tại các cơ sở giáo dục trực thuộc và thực hiện các nội dung theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định thuộc chức năng quản lý nhà nước về giáo dục và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền kiểm tra các nội dung về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và cơ quan có liên quan tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân sự tham gia tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn việc khai thác, cập nhật tổng hợp thông tin, dữ liệu và báo cáo về tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú và dịch vụ căng tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục hoặc địa phương; không yêu cầu sử dụng thêm phần mềm, lập hồ sơ hoặc báo cáo riêng ngoài quy định của pháp luật.

### **Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu**

1. Chịu trách nhiệm quản lý, chỉ đạo việc tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú và dịch vụ căng tin tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý. Quyết định hình thức tổ chức, hướng dẫn tiêu chí chuyên môn; ủy quyền, giao nhiệm vụ lựa chọn, ký kết và thực hiện hợp đồng với các cơ sở cung cấp dịch vụ hoặc chủ trì tổ chức lựa chọn các cơ sở cung cấp dịch vụ, mua sắm tập trung theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

2. Tổ chức kiểm tra thường xuyên về yêu cầu, quy trình tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú, dịch vụ căng tin, các nội dung đã ủy quyền, giao nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị thuộc

phạm vi quản lý tiếp nhận kiến nghị, yêu cầu cơ sở cung cấp dịch vụ khắc phục; tạm dừng, chấm dứt hợp đồng hoặc đề xuất xử lý theo thẩm quyền.

3. Chỉ đạo thực hiện phương án dự phòng phù hợp để bảo đảm tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú an toàn cho học sinh, hạn chế gián đoạn hoạt động tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú trong cơ sở giáo dục khi cơ sở cung cấp dịch vụ bị tạm dừng hoặc chấm dứt hợp đồng.

### **Điều 17. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục**

1. Thực hiện các yêu cầu, quy trình tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú, dịch vụ căng tin quy định tại Thông tư này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các nội dung được phân cấp, ủy quyền, giao nhiệm vụ của cơ quan có thẩm quyền. Chủ động rà soát, điều chỉnh kế hoạch tổ chức khi thay đổi số lượng học sinh, hình thức tổ chức hoặc điều kiện bảo đảm an toàn; trường hợp vượt thẩm quyền phải báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Chịu trách nhiệm về việc tổ chức, quản lý, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về an toàn thực phẩm, dinh dưỡng hợp lý và chất lượng bữa ăn nội trú, bán trú, dịch vụ căng tin trong phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền được giao.

3. Tổ chức thực hiện chế độ, chính sách hỗ trợ đối với học sinh và quản lý kinh phí tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú theo đúng quy định.

4. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú, dịch vụ căng tin trong các cơ sở giáo dục theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

### **Điều 18. Trách nhiệm của cơ sở cung cấp dịch vụ**

1. Tuân thủ nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm trong suốt quá trình cung cấp dịch vụ cho cơ sở giáo dục.

2. Cơ sở cung cấp suất ăn chịu trách nhiệm về chất lượng, an toàn thực phẩm và giá trị dinh dưỡng của suất ăn trong quá trình chế biến, bảo quản, vận chuyển đến thời điểm giao nhận tại cơ sở giáo dục; bảo đảm điều kiện bảo quản, thời gian, nhiệt độ và phương thức vận chuyển phù hợp với tính chất thực phẩm theo quy định, đúng số lượng, thực đơn đã thống nhất với cơ sở giáo dục.

3. Phối hợp với cơ sở giáo dục xác định số lượng suất ăn, xây dựng hoặc thống nhất thực đơn; cung cấp đúng số lượng, thực đơn, định lượng, thời gian và chất lượng đã thỏa thuận trong hợp đồng; đáp ứng các yêu cầu về dinh dưỡng, an toàn thực phẩm theo quy định. Khi cần điều chỉnh, phải thông báo và thống nhất với chủ thể có thẩm quyền theo hợp đồng, bảo đảm không làm giảm yêu cầu an toàn thực phẩm.

4. Khi phát hiện hoặc nhận được thông tin về thực phẩm, nguyên liệu, suất ăn không bảo đảm chất lượng hoặc có nguy cơ mất an toàn thực phẩm, phải kịp thời dừng việc sử dụng, chế biến hoặc cung cấp dịch vụ đối với thực phẩm, suất ăn có nguy cơ; thực hiện thu hồi, thay thế khi cần thiết; thông báo ngay cho cơ sở

giáo dục và cơ quan có thẩm quyền, phối hợp truy xuất nguồn gốc, xác định nguyên nhân, xử lý sự cố và khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật.

5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật theo hợp đồng đã ký kết về chất lượng dịch vụ, thiệt hại và các vi phạm phát sinh thuộc phạm vi trách nhiệm của mình; thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và cơ sở giáo dục trong công tác kiểm tra, giám sát; cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ theo quy định của pháp luật; thực hiện yêu cầu khắc phục, đình chỉ hoặc chấm dứt hoạt động theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

### **Điều 19. Trách nhiệm của cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh**

1. Cha mẹ hoặc người giám hộ tham gia giám sát việc tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú, dịch vụ căng tin bằng hình thức phù hợp và phản ánh, kiến nghị kịp thời với cơ sở giáo dục hoặc cơ quan có thẩm quyền. Việc giám sát và phản ánh, kiến nghị phải bảo đảm thực hiện đúng trách nhiệm và quyền của cha mẹ học sinh theo quy định, không được gây cản trở quy trình tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú và hoạt động giáo dục.

2. Phối hợp với cơ sở giáo dục trong công tác giáo dục dinh dưỡng, an toàn thực phẩm, giáo dục kiến thức và thực hành thói quen ăn uống lành mạnh và khoa học cho học sinh tại gia đình và cộng đồng.

3. Cung cấp kịp thời cho cơ sở giáo dục thông tin cần thiết liên quan đến tình trạng sức khỏe, dị ứng thực phẩm, chế độ ăn đặc thù và các thông tin khác có liên quan trực tiếp đến việc bảo đảm an toàn bữa ăn của học sinh.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 20. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

#### **Điều 21. Quy định chuyển tiếp**

1. Cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị thực hiện ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng có trách nhiệm rà soát việc thực hiện hợp đồng với cơ sở cung cấp dịch vụ; trường hợp cần thiết, thực hiện sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền và quy định của pháp luật để bảo đảm các yêu cầu về chất lượng, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm, giao nhận, kiểm soát, xử lý sự cố về an toàn thực phẩm và trách nhiệm của các bên theo Thông tư này.

2. Việc xây dựng lựa chọn, ký kết hợp đồng mới hoặc gia hạn hợp đồng sau ngày Thông tư này có hiệu lực thực hiện theo quy định của Thông tư này và pháp luật có liên quan.

## **Điều 22. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; người đứng đầu cơ sở giáo dục, người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao lựa chọn, ký kết và quản lý hợp đồng, cơ sở cung cấp dịch vụ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VH&XH của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Hội đồng QGGD và PTNL;
- UBTW MTTQ Việt Nam;
- Cục KTVB và TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Công báo CP;
- Cổng TTĐT của Chính phủ;
- Cổng TTĐT của Bộ GDĐT;
- Lưu VT, PC, HSSV.

**BỘ TRƯỞNG**

**Hoàng Minh Sơn**